

Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Ái, ngày 21 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Kator Thị E, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

**Bị đơn:** Anh Kator B, sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kator Thị E và anh Kator B.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Kator Thị E và anh Kator B cùng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Chị Kator Thị E và anh Kator B có 02 (hai) người con chung là cháu Kator Thị H, sinh ngày 24/7/2010 và cháu Kator Thị N, sinh ngày 11/3/2016.

Hai người thông nhất: Giao cháu Kator Thị H và cháu Kator Thị N cho chị Kator Thị E được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Kator B không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Kator Thị E không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*2.3. Về tài sản chung, nợ chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.4. Về án phí:* Chị Kator Thị E và anh Kator B là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Chị Kator Thị E và anh Kator B đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa; miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Kator Thị E và anh Kator B.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND huyện Bắc Ái;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Đức Thiện**

